

Bản án số **182/2019/HNGĐ - ST.**

Ngày: 13/8/2020.

V/v Xin ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Tú Uyên.

2. Bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 85/2020/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2020 về việc Xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXX-ST ngày 30 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1986. Địa chỉ: Tiểu khu 3/2, xã C, huyện M, tỉnh S, có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Vương Văn Ng - Sinh năm 1981. Địa chỉ: Tiểu khu 3/2, xã C, huyện M, tỉnh , vắng mặt.

Hiện đang tập trung cải tạo tại tổ 14 phân trại số 3, trại giam Yên Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 27 tháng 4 năm 2020 và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày.

Chị và anh Ng kết hôn với nhau từ ngày 23/12/2004 trên cơ sở tự nguyện, đã đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Cuộc sống hạnh phúc đến năm 2007 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Ng nghiện hút chất ma túy và vi phạm pháp luật hiện đang đi chấp hành án tại Trại giam Yên Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Xét thấy tình cảm vợ

chồng không còn, chị H có đơn khởi kiện ra Tòa án, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ng.

Về con chung: Có 01 cháu là Vương Thị Huyền Tr, sinh ngày 23/11/2007.

Trường hợp ly hôn chị H xin được trực tiếp nuôi cháu Vương Thị Huyền Tr và không yêu cầu anh Ng phải đóng góp tiền nuôi con chung cùng với chị.

Về tài sản chung: Không có. Vay nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị H xin tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị đơn anh Vương Văn Ng trình bày.

Anh nhất trí như việc trình bày của chị H về thời gian kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn, anh xác nhận quá trình chung sống anh chị có với nhau một con chung là Vương Thị Huyền Tr, sinh ngày 23/11/2007, về tài sản chung không có, về nợ chung: Không vay nợ ai. Về tình cảm nay chị H xin ly hôn với anh, anh cũng nhất trí.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu phát biểu ý kiến như sau:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký: Từ khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án cho đến khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo đúng quy định pháp luật.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử tham gia đúng thành phần như trong quyết định đưa vụ án ra xét xử, các trình tự của phiên tòa sơ thẩm diễn ra theo đúng quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Xử cho chị Nguyễn Thị H và anh Vương Văn Ng được ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Vương Thị Huyền Tr, sinh ngày 23/11/2007 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Do chị H không yêu cầu anh Ng đóng góp tiền nuôi con chung cùng với chị nên không đề cập việc giải quyết. Nhưng chị Nguyễn Thị H được quyền khởi kiện yêu cầu anh Vương Văn Ng phải đóng góp tiền nuôi con cùng với chị

H, khi điều kiện khả năng kinh tế của chị H không đảm bảo nuôi cháu Vương Thị Huyền Tr bằng một vụ kiện khác.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ kiện, chị Nguyễn Thị H đã cung cấp đầy đủ các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình.

Anh Vương Văn Ng đã có bản tự khai, có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị H và anh Vương Văn Ng kết hôn với nhau vào ngày 23/12/2004. Khi kết hôn anh, chị đã đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không thuộc các trường hợp cấm kết hôn và có đăng ký kết hôn tại xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Vì vậy quan hệ hôn nhân của chị H và anh Ng là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Cuộc sống chung hạnh phúc đến năm 2007 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Ng nghiện hút chất ma túy, từ đó vi phạm pháp luật và bị Tòa án xử phạt hiện đang đi cải tạo trại giam Yên Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Quá trình giải quyết vụ kiện anh Vương Văn Ng cũng đã có bản tự khai. Anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh cũng nhất trí ly hôn với chị H.

Tòa án nhận thấy mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Vương Văn Ng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn của chị H là có căn cứ, cần xử cho chị H được ly hôn với anh Ng.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống hai anh chị đều xác định có 01 cháu là Vương Thị Huyền Tr, sinh ngày 23/11/2007, nguyện vọng của chị H là xin được nuôi cháu Tr sau khi ly hôn, xét thấy nguyện vọng của chị là chính đáng vì thực tế từ khi anh Ng đi tập trung cải tạo đến nay cháu Tr vẫn ở cùng với chị H, do đó để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu cần giao cháu Vương Thị Huyền Tr cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục đến khi cháu trưởng thành 18 tuổi.

Do chị không yêu cầu anh Ng phải đóng góp tiền nuôi con chung cùng với chị, nên không đề cập việc giải quyết. Nhưng chị Nguyễn Thị H được quyền khởi kiện yêu cầu anh Vương Văn Ng phải đóng góp tiền nuôi con cùng với chị H, khi điều kiện khả năng kinh tế của chị H không đảm bảo nuôi cháu Vương Thị Huyền Tr bằng một vụ kiện khác.

[4] Về tài sản chung: Hai anh chị đều xác định không có tài sản chung.

[5] Về nợ chung: Hai anh chị đều xác định không có nợ chung.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Vương Văn Ng.

2. Về con chung:

Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Vương Thị Huyền Tr, sinh ngày 23/11/2007 đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Do chị không yêu cầu anh Ng phải đóng góp tiền nuôi con chung cùng với chị, nên không đề cập việc giải quyết trong vụ án này.

Chị Nguyễn Thị H được quyền khởi kiện yêu cầu anh Vương Văn Ng phải đóng góp tiền nuôi con cùng với chị H, khi điều kiện khả năng kinh tế của chị H không đảm bảo nuôi cháu Vương Thị Huyền Tr bằng một vụ kiện khác.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0003626 ngày 27/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- V KS nhân dân huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh

